

PHỤ LỤC 1
CÔNG KHAI DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG
(Kèm theo Thông báo số: /TB - SCT ngày /8/2026 của Sở Công Thương)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
I	Lĩnh vực Điện			
1	1.013004	Cấp giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đầu nối với hệ thống điện quốc gia	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-fc53-72dd-a843-6a8d7554879a	
2	1.013005	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đầu nối với hệ thống điện quốc gia.	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-fc4d-737b-b09c-9df63978961e	
3	2.002676	Thông báo phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đầu nối với hệ thống điện quốc gia.	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-4a87-7090-b1ef-912455a58d65	
4	1.013394	Phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0408-77db-90b9-da04c2d0309a	
5	1.013395	Điều chỉnh danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0400-707b-bec2-2abdac91d764	
6	1.013401	Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-03fd-7228-b041-de5509909809	
7	1.013411	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0419-70f8-b89f-944415809b33	
8	1.013412	Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0422-72de-ba9b-23be5c23e0f9	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
9	1.013416	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0426-7037-b5d4-29c70d98018f	
10	1.013417	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0417-7098-adea-c165856c0b1f	
11	1.013418	Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0434-752f-a784-f33b7f4c5f89	
12	1.013419	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0bbe-74bb-953a-5f99ae2e7e02	
13	1.013420	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0bbc-76f6-adf8-b2c2f3c3b692	
14	1.013421	Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0bb7-755b-bf7d-73c16b41077b	
15	3.000619	Chấp thuận nhà đầu tư dự án lưới điện	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019f87af-7fd7-71c6-9a21-88af8332f6b9	
16	3.00062	Điều chỉnh Quyết định chấp thuận nhà đầu tư dự án lưới điện	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019f87b3-7443-769e-9050-78a72c380b32	
II	Lĩnh vực An toàn đập, hồ chứa thủy điện			

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
17	2.001313	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-4295-708e-b262-daa330627007	
18	1.013398	Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0403-702f-9e2e-013309de4db1	
19	1.013399	Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0403-70f9-956a-2bc014e886af	
20	1.013400	Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0404-7608-803c-7c6fa7653fd5	
21	2.001292	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-3afe-76db-9a24-0e3f599ba714	
22	2.001300	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-3b0a-746b-b197-c479fe57671e	
23	2.001384	Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-4293-745d-9be2-10f772646024	
24	2.001322	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-4294-701c-9b4a-07fcd39cb62a	
III	Lĩnh vực Dầu khí			

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
25	1.013987	Chấp thuận các tài liệu an toàn thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0bdf-766d-aa3b-a02a5a64bdaf	
IV	Lĩnh vực Chất lượng sản phẩm hàng hóa			
26	2.000046	Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy các sản phẩm, hàng hóa phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b77-7026-8d25-0ae2d277c0be	
V	Lĩnh vực Xuất nhập khẩu			
27	1.001379	Gia hạn thời gian quá cảnh hàng hóa của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-e4d1-734a-be8e-af5bffdcb787	
28	2.000654	Thay đổi cửa khẩu xuất khẩu, nhập khẩu quá cảnh hàng hóa của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-3ab7-77ec-9317-a383c08e8c41	
29	2.000006	Cấp phép quá cảnh hàng hoá của nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào qua lãnh thổ Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b67-7009-baf1-0fc93673be	
30	1.013982	Gia hạn giấy phép quá cảnh hàng hóa của nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào qua lãnh thổ Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0bd2-7607-9a74-ab5a26ec5138	
31	2.000521	Cấp Giấy phép quá cảnh đối với hàng hóa thuộc danh mục cấm của Việt Nam nhưng không thuộc danh mục cấm của Campuchia	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-32e1-744d-87c6-21d4ed998657	
32	2.000517	Cấp phép tiêu thụ hàng hóa quá cảnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-32f4-76cd-b488-a00c22eea354	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
33	1.001382	Cấp Giấy phép quá cảnh đối với hàng hóa của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-e4cc-7559-b187-87e8f8596666	
34	1.000678	Cấp Giấy phép quá cảnh đối với hàng hóa thuộc danh mục cấm Campuchia	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-dcb5-714b-ae74-d35dff8c570e	
35	1.001051	Cấp Giấy phép quá cảnh đối với mặt hàng gỗ các loại đã qua xử lý	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-e48f-740e-8660-1c348a64a7f7	
36	2.001192	Cấp Giấy phép gia công quân phục xuất khẩu cho các lực lượng vũ trang nước ngoài	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-3ad5-75ed-b8c9-ad5931ff4253	
37	1.002808	Sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy phép gia công quân phục và Giấy phép nhập khẩu quân phục để làm mẫu	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-e4fa-7548-a212-814f15e2bb46	
38	2.001315	Cấp Giấy phép nhập khẩu quân phục để làm mẫu phục vụ hoạt động gia công	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-4290-72e6-b48a-e4ee785ca998	
39	2.001282	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thuộc diện áp dụng biện pháp tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-3b15-73fc-b34a-f19ba3db39df	
40	1.013771	Cấp Giấy phép gia công hàng hóa thuộc diện hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0bb9-702a-a8eb-77314df9319c	
41	1.013778	Gia hạn thời gian quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0bd3-70a8-9be8-038715d7c9a5	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
42	1.000421	Cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy phép quá cảnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-d4f2-74cd-805f-b29c86ec415b	
43	1.000477	cấp Giấy phép quá cảnh hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định pháp luật	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-d505-738e-ad58-669a5d741983	
44	1.001062	Cấp Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-e487-7096-8f09-6a37f71e94bf	
45	1.000363	Cấp phép nhập khẩu tự động thuốc lá điều, xì gà	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-d4e0-7489-babe-85efb095e942	
46	1.000400	Cấp chứng thư xuất khẩu cho hàng dệt may xuất khẩu sang Mêhico	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-d4e4-723c-a2a1-62aab1ddfb31	
47	1.000890	Cấp Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-dceb-705b-8213-9d269e6d2457	
48	1.001238	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-e48f-71ac-8243-a8783c74ac6f	
49	1.001104	Sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-e48d-70e9-be14-8c5d448a0b80	
50	1.004191	Sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy phép: kinh doanh tạm nhập, tái xuất; tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác; tạm xuất, tái nhập; kinh doanh chuyển khẩu	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-f43c-7175-aa4c-bc5d8c48e39c	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
51	1.000350	Cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-cd5f-710a-9fc9-f08d427f63b7	
52	1.005405	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-f44e-71ce-bf35-a820522879fe	
53	1.005406	Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-f455-742b-8f87-4ae10736dfda	
54	1.012168	Cấp Giấy phép nhập khẩu hàng hóa tân trang theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-fc0c-74bf-8885-430eccb6fc10	
55	1.012527	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện là hàng hóa tân trang theo Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-fc4b-75e9-87f1-cd0da3cdeb3e	
56	1.000957	Cấp Giấy phép tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-dd1d-75ab-bdf6-89e02bba754b	
57	1.000905	Cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-dcee-748a-83b5-28ce715b2524	
58	1.116351	Sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy phép gia công hàng hóa	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/01a00ec6-a0e9-739c-8294-36a0ab87afb9	
59	1.002939	Đăng ký kinh doanh tại khu (điểm) chợ biên giới	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-ec64-75dc-a3d4-3146725d97e1	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
60	2.001272	Đăng ký thương nhân hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Lào	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-3ae4-7704-88ca-c6ede091ac99	
61	1.014119	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu VI	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0c0b-71a5-96da-425a006ad004	
62	1.000665	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu D	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-dcb7-713a-bfc4-407a8089b051	
63	1.000695	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu E	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-dcb5-714b-ae74-cea249c69943	
64	1.000603	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu AK	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-d531-744c-8ed6-215e7188c4c2	
65	1.000432	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu AJ	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-d4e8-71db-ab7d-3df88c8f5320	
66	2.000303	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu AI	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-2b13-72e8-82c8-dce7a5dfeec4	
67	1.000694	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu AANZ	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-dccb-70fb-88c2-fbf4f2580adc	
68	1.000676	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu S	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-dcb9-7059-853e-cea44d2033f5	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
69	2.000260	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu X	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-238c-71c7-aaf9-0cd666fb4b06	
70	1.000686	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu VJ	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-dcb8-7289-9201-ebc2c9c254e7	
71	1.000664	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu VC	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-d52e-72dc-bf03-ea38d32ba5cd	
72	1.000431	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu VK	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-d4e0-7508-bacb-60d6cc8df8cd	
73	1.000382	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu EAV	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-d4e4-704c-a939-53270d348d76	
74	1.000490	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi một chiều Mẫu A	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-d518-742e-ac27-23870fbcc162	
75	1.000450	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) không ưu đãi Mẫu B	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-d503-77c7-97e7-4af54acd0b5c	
76	1.000430	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) không ưu đãi Mẫu DA59	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-d4eb-74ce-b099-25ef244971d7	
77	1.000398	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) không ưu đãi Mẫu ICO (cho cả phê xuất khẩu)	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-d4dd-754e-a043-58d13b7146ee	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
78	1.003477	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) không ưu đãi Mẫu Peru	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-ec91-730e-9948-35ee81918541	
79	1.003400	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) không ưu đãi Mẫu Thổ Nhĩ Kỳ	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-ec7c-7403-91fb-7a1208d3ae70	
80	1.002960	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) không ưu đãi Mẫu Venezuela	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-ec64-7028-a276-e9207a8a598f	
81	1.001383	Cấp lại giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O)	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-e4d2-7448-aeaf-a88e7d4f8dd7	
82	1.003522	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) giáp lưng	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-ec81-7208-93e4-089fa8698abf	
83	2.001372	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi mẫu CPTPP	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-4295-708e-b262-dd23a0c37451	
84	1.007968	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) mẫu AHK	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-f45e-726d-8dca-30fc700ce629	
85	1.008361	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi mẫu VN-CU	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-f469-7759-907f-ac54bc8539b4	
86	1.008667	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) mẫu EUR.1	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-f45c-779f-b703-3827703bef56	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
87	1.010056	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) mẫu EUR.1 trong UKVFTA	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-f47b-7402-b482-2acbcd84f629	
88	1.010762	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi mẫu RCEP	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-f477-75ce-a8f0-05ead8356c68	
89	1.001274	Cấp giấy chứng nhận không thay đổi xuất xứ (CNM)	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-e48f-740e-8660-2231c5d6a5d2	
90	1.013642	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) mẫu GSTP	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0bc6-70b4-a0e2-0cfd46fe44a6	
91	1.013643	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) mẫu BR9	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0bbe-713b-adce-2e31e2320ba6	
92	1.000366	Cấp văn bản chấp thuận tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá trong ASEAN	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-d4e0-746d-bb78-42f9caef3e56	
93	1.008882	Cấp sửa đổi, bổ sung Văn bản chấp thuận tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá trong ASEAN	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-f47a-77cc-be11-75451a9a7269	
94	1.115117	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu UAE - VN	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019e2585-c2fc-771c-be50-54e607600e18	
VI	Lĩnh vực Hội nhập Quốc tế			

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
95	1.115397	Phê duyệt đề xuất hỗ trợ đối với Thành viên của sinh thái tận dụng các FTA	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019f179e-62cc-761f-92e7-3fe2a030c5dc	
96	1.115398	Phê duyệt đề xuất sửa đổi hoặc ngừng thực hiện đề xuất hỗ trợ của Thành viên của sinh thái tận dụng các FTA	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019f17a5-5c15-72b8-bb3c-1fa7e0b089f2	
VII	Lĩnh vực An toàn thực phẩm			
97	2.000591	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-330c-77dd-8058-19a40f5959f5	
98	2.000535	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-32f5-71a9-8925-3524dc3d03fd	
99	2.001682	Đăng ký chỉ định Cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-4a68-718b-8914-c37ab8218d36	
100	1.003951	Đăng ký gia hạn chỉ định Cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-ecc1-72f4-be5c-f6d0ed51311b	
101	2.001660	Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định Cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-4a7b-7476-a9da-b157fc4b9635	
102	1.003860	Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-ecbc-776a-a35b-431e580bc58e	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
103	2.001595	Đăng ký gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-42a9-767d-9d29-656cc1c4db5a	
104	1.003929	Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-ecc0-73e7-84b1-1c2c502b5bbb	
105	2.000117	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b87-738f-9be3-cf97138cd29a	
106	2.000115	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b9f-767e-b2f5-78c3f991a492	
VIII	Lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng			
107	1.000981	Cấp Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-dd1e-759f-9c11-67771b6f6cc1	
108	1.000948	Cấp lại Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-dcec-71dd-b5c8-1665130f62cb	
109	1.000911	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-dcec-71dd-b5c8-13b7f54e4804	
110	2.000209	Nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-235a-71f8-896a-95d4aa6abe4b	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
111	1.000172	Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-cd42-7545-b827-d82adb7277e0	
112	1.000949	Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-dcf8-75d8-bc2c-debaf938b710	
113	1.001335	Nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-e4c3-7171-9048-a260827d83e0	
IX	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước			
114	1.010696	Cấp Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-f467-709f-8364-71ceff6e1898	
115	2.000666	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-3abe-70eb-acc4-0e22456f2726	
116	2.000664	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-3abb-76a2-a4f8-3fe686cfd17f	
117	2.000673	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-3ade-754e-b266-17bf00d464fe	
118	2.000669	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-3abd-7410-bbc0-4286b2111c00	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
119	2.000672	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-3ac2-70f1-970e-f3722b9ac852	
120	2.000648	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-3abd-71c8-a7e3-32814984ebbd	
121	2.000645	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-3ab6-7353-b140-df7a17da3251	
122	2.000647	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-3abb-76a2-a4f8-4399c3651969	
X	Lĩnh vực Thương mại quốc tế			
123	2.000063	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b83-77ad-a215-8b8d7c6c03cf	
124	2.000450	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-2b56-74fb-b15c-f51fbefaa159	
125	2.000347	Điều chỉnh giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-2b24-7239-b88c-77a604062fbe	
126	2.000327	Gia hạn giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-2b12-705c-86be-7c8dd97212c7	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
127	2.000314	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-2b0a-7126-b9ea-bb0a371df1b6	
128	1.000376	Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-d4e2-748b-9279-21536ddbedf0	
129	1.000361	Cấp lại Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-d4e3-74da-a286-59ee9b4eee5c	
130	2.000129	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b97-70a7-9bfd-14115763e0e5	
131	1.000358	Gia hạn Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-cd62-75ce-b319-7b31d19fb35f	
132	1.000168	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-cd3b-77cd-a503-b6eeb075eac1	
133	2.000255	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-237a-771d-b66f-9b07397d3a78	
134	2.000370	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-2b3a-728b-b9e5-491c925cde55	
135	2.000362	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-2b31-7212-bc0b-15c4ba3712aa	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
136	2.000351	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-2b24-7352-ba09-ed116694dd75	
137	2.000340	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-2b23-720d-ba28-320b1be4c922	
138	2.000330	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-2b0e-712c-a503-173d339ed877	
139	2.000272	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ” được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-237c-762e-8c95-064fae4ca364	
140	2.000361	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-2b32-7536-a976-d3c7a975aa50	
141	1.000774	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-dcb2-75f2-a751-88278265abf5	
142	2.000339	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-2b1f-76e0-8e9a-a7546cfea501	
143	2.000334	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m ²	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-2b0a-716b-9bd1-5c2eda04726b	
144	2.000322	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-2b08-7685-9a04-21613759cd38	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
145	2.002166	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-4a82-757f-9f0a-17aa75c46591	
146	2.000665	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-3ab8-771b-8543-4d57695b9acb	
147	1.001441	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-e4ea-729c-b67e-f15608088dda	
148	2.000662	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-3abc-7088-ab97-8325e6b4d55e	
XI	Lĩnh vực Quản lý cạnh tranh			
149	2.000309	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-2b0a-726f-aa13-5bbcede590f2	
150	2.000631	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-3333-771e-9f3a-0e88146d9fff	
151	2.000609	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-3309-72b5-8647-fc6590fbc3e0	
XII	Lĩnh vực Quản lý bán hàng đa cấp			
152	2.001573	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-42ad-77eb-8563-fbfd3f7aa1f5	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
153	1.003705	Công nhận chương trình đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-ed52-70cb-9f41-32753554ef86	
154	2.000324	Kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp, kiến thức cho đầu mối tại địa phương	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-2b13-7690-9e9c-ec4a9f0e4e72	
XIII	Lĩnh vực Bảo vệ người tiêu dùng			
155	2.000191	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-234a-7668-bc64-f32953a9914a	
XIV	Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp			
156	1.013049	Đăng ký mới để nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-fc5c-74c7-8144-35207187579f	
157	1.01305	Đăng ký bổ sung để nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-fc61-7225-8d2f-9e3539f04c55	
158	2.001575	Cấp giấy phép kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-42bb-7568-a6da-665c51522fc2	
159	1.003698	Cấp lại giấy phép kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-ec91-730e-9948-38eda874ef92	
160	2.000578	Cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-3301-73e8-a427-cecb12e9e29c	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
161	2.000229	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-236d-718b-9f25-650e900b835c	
162	2.000210	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-235a-720f-b3c7-dbf5133f775b	
163	2.000221	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-2356-700b-a5a1-143a178597de	
164	2.000172	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-233f-744f-bc3e-6957863c8345	
165	1.003401	Thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng VLNCN, tiền chất thuốc nổ	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-ec77-75fa-97db-affb225291d3	
166	2.001434	Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-4294-7658-a5e7-776bc77d9e8b	
167	2.001433	Cấp lại giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-428f-7343-bf5d-c6e346a670ec	
168	1.013058	Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-03e6-7377-8ba4-6c616510f67d	
169	1.000998	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-dd20-76f8-ac65-15c3667df584	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
170	1.000965	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-dd16-764f-8c1b-8d91b69be0ca	
171	2.000578	Cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-3301-73e8-a427-cecb12e9e29c	
XV	Lĩnh vực Giám định thương mại			
172	1.005190	Cấp Thông báo Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-f435-7358-8e66-a831604d3c70	
173	2.000110	Cấp Thông báo Đăng ký thay đổi, bổ sung dấu nghiệp vụ giám định thương mại	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b98-7536-aa39-c93ec90120c7	
XVI	Lĩnh vực Khoáng sản			
174	1.013652	Phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò thuộc quyền giải quyết của ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0bb4-73f4-a037-1e5344de1f1f	
175	1.014125	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0c31-75fa-9afa-882432d833fe	
176	1.014126	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0bf7-71bb-a50b-e0bf5802febb	
177	1.014127	Thu hồi giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-0c08-7584-be07-a9ad67b4d332	
XVII	Lĩnh vực An toàn vệ sinh lao động			

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
178	2.000140	Cấp chứng chỉ kiểm định viên	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b96-70c1-8c52-e53f457ae414	
179	2.000066	Cấp lại chứng chỉ kiểm định viên	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b97-744c-953f-ad25422d94f4	
XVIII	Lĩnh vực Cụm Công nghiệp			
180	1.012427	Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-fc13-74f5-bd7a-f5c821c74ed2	
XIX	Lĩnh vực Hóa chất			
181	1.014722	Cấp chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-13d5-708f-ab6d-996acbc6aae7	
182	1.014724	Cấp lại chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-13cf-729c-98e6-4521110ed92d	
183	1.014726	Cấp điều chỉnh chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-13cd-702a-8fd1-fee061b389ad	
184	1.014728	Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-13df-75b8-94fb-567041b77464	
185	1.014732	Cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b67-7009-baf1-08fa6eeda80f	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
186	1.014735	Cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b60-7611-80e6-987f3de5adbf	
187	1.014734	Cấp lại Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất kiểm soát đặc biệt nhóm 2	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b68-74d4-bc1f-a29c9a86939e	
188	1.014733	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b65-717e-a8fc-fecae69fa9b7	
189	1.014731	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b65-773e-8e9e-2b1c98f614c2	
190	1.014730	Cấp lại Giấy phép xuất, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-13d9-71dc-98f4-d68817028383	
191	1.014729	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-13cd-702a-8fd1-fb1668b7dae2	
192	2.002836	Cấp gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-4ae2-71ca-accf-dceca7e32b82	
193	1.014727	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc UBND cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-13d4-7004-bbcd-8ef2109968a7	
194	1.014725	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc UBND cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-13de-72cf-8aa9-bd9eeb80a6e0	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
195	1.014723	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc UBND cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-13ce-74ef-84d0-efc16f207f9e	
196	1.014721	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-13ce-70c5-8c41-af02102293fa	
197	1.014720	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-13b0-7012-a7f6-d8ef60601831	
198	1.014714	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-13c4-754b-b86f-945417d86fe8	
199	2.002834	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-4ab3-70ea-b871-19958eccd71a	
200	1.014710	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-13b8-73fd-93b3-2c4600c436f2	
201	1.014700	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1393-724e-aeb4-09d6fa2f9fec	
202	1.014701	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1399-71b8-8e96-d09fab26eec9	
203	1.014702	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-13a1-7038-be97-e33d8378571c	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
204	1.014703	Cấp gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-13ab-74d8-af8d-ee12c5bd091e	
205	1.014707	Cấp Giấy phép nhập khẩu hóa chất cấm	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-13ad-77e0-a1ed-90a83f73d3c8	
206	1.014708	Cấp lại Giấy phép nhập khẩu hóa chất cấm	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-13bb-737a-94a4-a4b4efa93423	
207	1.014709	Cấp điều chỉnh Giấy phép nhập khẩu hóa chất cấm	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-13b8-76ec-bb65-ca746dc58d03	
208	1.003683	Thẩm định, phê duyệt kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-ec8b-715d-bf13-f140401eea7f	
209	1.014711	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc Bộ Công Thương quản lý (phân cấp về cho Ủy ban)	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-13b8-704b-a9be-d057da830a6a	
210	1.014712	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc Bộ Công Thương quản lý (phân cấp về cho Ủy ban)	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-13bd-71c4-ab43-e1ba46f67367	
211	1.014713	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc Bộ Công Thương quản lý (phân cấp về Ủy ban nhân dân tỉnh)	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-13b5-75a0-a0a2-52bf0fd26a2a	
XX	Lĩnh vực Thương mại điện tử			

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
212	1.115417	Thông báo nền tảng thương mại điện tử kinh doanh trực tiếp có chức năng đặt hàng trực tuyến	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019f25d7-9638-7058-b95a-a1b525dd8bac	
213	1.115418	Sửa đổi, bổ sung thông báo nền tảng thương mại điện tử kinh doanh trực tiếp có chức năng đặt hàng trực tuyến	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019f25db-9c72-73dd-96af-88037297ec75	
214	1.115419	Chấm dứt thông báo nền tảng thương mại điện tử kinh doanh trực tiếp có chức năng đặt hàng trực tuyến	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019f25de-95a5-77ab-a760-0fdaf0f92ac0	
215	1.115420	Cấp phép kinh doanh dịch vụ chứng thực hợp đồng điện tử trong thương mại	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019f25e5-4eed-754e-90d3-24cc53b82721	
216	1.115421	Sửa đổi, bổ sung giấy phép kinh doanh dịch vụ chứng thực hợp đồng điện tử trong thương mại	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019f25e8-935e-718d-9c17-f5538027c2b2	
217	1.115422	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ chứng thực hợp đồng điện tử trong thương mại	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019f25eb-801b-719f-8a77-fea6ff0161f4	
XXI	Lĩnh vực Xúc tiến thương mại			
218	2.000033	Thông báo hoạt động khuyến mại	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b7c-7222-8bad-e28afb1bf271	
219	2.001474	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-428e-76a8-a8e8-65eee3365b73	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
220	2.000004	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b67-7594-877d-bcc66b5f4fd8	
221	2.000002	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b65-717e-a8fd-02da48d41beb	
222	2.000131	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b8d-750d-ae1e-fb631afc3819	
223	2.000001	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b67-7009-baf1-05b469a3ddc1	
224	2.002604	Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-4a8a-75aa-b256-3d1ef0db4dc8	
225	2.002605	Sửa đổi giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-4a81-703d-a2b2-f34b0ebf5c3a	
226	2.002606	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-4a7e-73d8-876f-4774f98245dd	
227	2.002607	Gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-4a8b-72ff-ae54-2d97784b74e0	
228	2.002608	Chấm dứt hoạt động và thu hồi giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-4a92-70ff-ab1d-401f68f5b111	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
229	2.000026	Đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại nước ngoài	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b68-772b-9efb-5932f0c0ac24	
230	2.000133	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b8f-741e-900c-a1ca4db0e9d0	
231	1.115399	Thành lập Quỹ Xúc tiến xuất khẩu ngành hàng	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019f17bf-7558-774d-aeb0-a0e063dd30ae	
232	1.115400	Chấm dứt hoạt động của Quỹ Xúc tiến xuất khẩu ngành hàng	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019f17c3-c6d4-768f-ac11-3e5adb4c5dc4	
XXII	Lĩnh vực Công nghiệp hỗ trợ			
233	1.014818	Cấp điều chỉnh Giấy xác nhận ưu đãi thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b5e-746a-b536-f0f78baadc9a	
234	1.014820	Cấp lại Giấy xác nhận ưu đãi thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-1b5e-76d5-859d-99aac0a8b376	
235	1.001158	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-e48d-7429-8b59-16763c4d167c	
XXIII	Lĩnh vực Nghề thủ công mỹ nghệ			
236	1.012471	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ tại Hội đồng cấp tỉnh	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-fc3d-7394-bf9b-7b53787182c2	
XXIV	Lĩnh vực Vận chuyển hàng hóa nguy hiểm			

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mã QR
237	1.014967	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d956e-c23e-73e8-bee3-32422bc337c4	
238	1.014968	Cấp điều chỉnh Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d9574-4bff-73ba-b463-206bf3b4b447	
239	1.014969	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d9580-29af-75cb-ae48-9cd95e93c323	
240	1.013340	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-03e0-7398-b903-51dbc18dee6c	
241	1.013350	Cấp điều chỉnh Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-03eb-71fe-af61-45639c778564	
242	1.013351	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf8-03e6-7377-8ba4-68e9c10a3879	
XXV	Tài sản kết cấu hạ tầng chợ			
243	1.012567	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý	https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/019d2bf7-fc4c-715b-9081-d47dc1722961	